

Bản án số: 24/2018/HSST
Ngày 12/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và ông Bùi Văn Bửu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Thế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Quý – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/HSST ngày 24/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo: **Đặng Chòi P**, sinh năm 1985 tại tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 11, xã T huyện K, tỉnh Đắk Nông; Dân tộc: Dao; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Đặng Phụ V, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Hoàng Mùi K, sinh năm 1952, trú tại: Thôn 11, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Vợ: Lý Mùi L, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 02 năm 2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Quang L và ông Hoàng Ngọc T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Nông (Có mặt).

- Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Bàn Đào T - Thôn trưởng thôn đoàn kết. Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Chiêu P. Trú tại: Thôn 11, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

1) Ông Nguyễn Đình D. Trú tại tổ dân phố 11, TT. E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (Có mặt).

2) Ông Vũ Đình T. Trú tại tổ dân phố 11, TT. E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 08 tháng 02 năm 2018, bị cáo Đặng Chòi P gọi điện thoại cho một người đàn ông tên B (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua 1.000.000đ (Một triệu đồng) ma túy thì B đồng ý bán và hẹn bị cáo đến huyện C để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 48H2 – 9552 nhãn hiệu Honda Wave RSX đến thị trấn EaT’ling, huyện C gọi điện thoại cho B và hẹn gặp nhau tại quán cà phê M (thuộc Tổ dân phố 11, thị trấn E, huyện C), khi đến nơi bị cáo đưa số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho B, B nhận tiền và nói bị cáo chờ tại quán rồi bỏ đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho bị cáo một vỏ bao thuốc lá Jet, bên trong có 04 (bốn) cục nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy được gói trong mảnh giấy bạc trắng rồi đi ra khỏi quán M. Sau khi bị cáo mua được ma túy, bị cáo cất ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác phía bên phải đang mặc trên người bị cáo rồi tiếp tục ngồi uống cà phê. Đến 20 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an huyện C bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 10-KLMT/PC54 ngày 12/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: 04 (bốn) cục nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Hêrôin được gói trong mảnh giấy bạc trắng, đựng trong vỏ bao thuốc lá Jet, được thu giữ bên trong túi áo khoác phía bên phải bị cáo đang mặc trên người, được niêm phong, giám định là Hêrôin có trọng lượng 0,4851gam, hoàn lại sau giám định có trọng lượng là 0,3013gam.

Bản cáo trạng số: 25/CTr-VKS ngày 22/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Đặng Chòi P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như tại bản cáo trạng số: 25/CTr-VKS ngày 22/5/2018 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Chòi P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Chòi P từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01(một) gói Hêrôin có trọng lượng sau giám định là 0,3013 gam; 01 (một) bơm kim tiêm loại 3ml đã qua sử dụng; Tịch thu sung quỹ điện thoại di động hiệu NOKIA màn hình màu đen- trắng là điện thoại bị cáodùng liên lạc để mua ma túy; Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe biển kiểm soát 48H2 – 9552, nhãn hiệu Honda Wave RSX cho anh Đặng Chiều P là chủ sở hữu hợp pháp.

Trợ giúp viên pháp lý ông Phạm Quang L và ông Hoàng Ngọc T bào chữa: Bị cáo Đặng Chòi P trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo đã ly hôn vợ và có 02 con còn nhỏ; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào lúc 20 giờ 50 phút ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại quán cà phê M(Tổ dân phố 11, thị trấn E, huyện C) bị cáo có hành vi dùng điện thoại của bị cáo liên lạc để mua ma túy của đối tượng B, sau khi mua xong bị cáo cất trong túi áo khoác của bị cáo đang mặc trên người một vỏ bao thuốc lá Jet bên trong có 04 (bốn) cục nhỏ ma túy với trọng lượng là 0,4851gam, sau giám định là 0,3013gam thì bị Công an huyện C bắt quả tang. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ căn cứ pháp lý quy kết phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Hêrôin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam;

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của

Nhà nước đối với chất ma túy (Hêrôin), gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Trên địa bàn tỉnh Đắk Nông nói chung, huyện C nói riêng, tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày càng nhiều, làm hại thể chất đạo đức con người, trong khi Đảng và Nhà nước đang ra sức cùng nhân dân bài trừ, đấu tranh phòng chống ma túy. Bị cáo nhận thức được những tác hại của việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo mua ma túy cất trong túi áo khoác đang mặc trên người để sử dụng thì bị công an huyện C bắt quả tang. Vì vậy, cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xét tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thì Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo vẫn đang sống phụ thuộc vào gia đình, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, đã ly hôn vợ và có 02 con còn nhỏ. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng tên B có hành vi bán ma túy trái phép cho bị cáo Đặng Chòi P, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với anh Đặng Chiêu P đã cho bị cáo mượn xe biển kiểm soát 48H2 – 9552 ngày 08/02/2018, khi cho mượn anh P không biết bị cáo mượn xe đi thực hiện hành vi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01(một) gói Hêrôin có trọng lượng sau giám định là 0,3013 gam, vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) bơm kim tiêm loại 3ml đã qua sử dụng, không giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với điện thoại di động hiệu NOKIA màn hình màu đen- trắng là điện thoại bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Đối với chiếc xe biển kiểm soát 48H2 – 9552, nhãn hiệu Honda Wave RSX bị cáo mượn của anh P, khi cho mượn anh P không biết bị cáo thực hiện việc mua ma túy nên chấp nhận việc Cơ

quan CSĐT Công an huyện C ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe biển kiểm soát 48H2 – 9552, nhãn hiệu Honda Wave RSX cho anh Đặng Chiếu P là chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đặng Chòi P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Đặng Chòi P **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (*Ngày 08 tháng 02 năm 2018*).

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các điểm a, b và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc xe mang biển kiểm soát 48H2 – 9552, nhãn hiệu Honda Wave RSX cho anh Đặng Chiếu P là chủ sở hữu hợp pháp; Tịch thu tiêu hủy 01(một) gói Hêrôin có trọng lượng sau giám định là 0,3013 gam; 01(một) bơm kim tiêm loại 3ml đã qua sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA màn hình màu đen- trắng của bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy. (*Đặc điểm các vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2018 giữa cơ quan Công an huyện Cư Jut và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jut*).

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Chòi P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Lan